

GIẢI TRÌNH BIẾN ĐỘNG KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2020

- Căn cứ quy định của pháp luật về công bố thông tin và căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư IPA

Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư IPA (viết tắt là “IPA”) xin giải trình chênh lệch kết quả kinh doanh năm 2020 sau kiểm toán so với kết quả kinh doanh năm 2019 như sau:

I. Báo cáo tài chính riêng (đơn vị: đồng)

Kết quả kinh doanh năm 2020 so với năm trước:

| TT | Chỉ tiêu | Năm 2020 | Năm 2019 | Chênh lệch | Tỷ lệ |
|----|-------------------------------|----------------|----------------|----------------|-------|
| 1 | Doanh thu thuần | 9.552.812.561 | 9.758.230.736 | (205.418.175) | -2% |
| 2 | Giá vốn hàng bán | 9.257.209.111 | 9.583.363.853 | (326.154.742) | -3% |
| 3 | Doanh thu hoạt động tài chính | 28.534.853.526 | 18.349.964.904 | 10.184.888.622 | 56% |
| 4 | Chi phí tài chính | 3.643.209.611 | 2.893.836.672 | 749.372.939 | 26% |
| 5 | Chi phí bán hàng | | | - | |
| 5 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 5.245.007.984 | 4.414.896.077 | 830.111.907 | 19% |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế TNDN | 35.277.116.721 | 11.155.147.904 | 24.121.968.817 | 216% |

Lợi nhuận sau thuế năm 2020 tăng 24,12 tỷ (tương ứng với 216%) so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do: thu nhập lãi vay tăng 10,18 tỷ đồng và thu nhập từ chuyển nhượng quyền khai thác tài sản phát sinh năm 2020 là 15 tỷ đồng.

II. Báo cáo tài chính hợp nhất (đơn vị: đồng)

Kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2020 so với năm trước:

| TT | Chỉ tiêu | Năm 2020 | Năm 2019 | Chênh lệch | Tỷ lệ |
|----|---|-----------------|-----------------|------------------|-------|
| 1 | Doanh thu thuần | 248.108.318.920 | 228.803.181.770 | 19.305.137.150 | 8% |
| 2 | Giá vốn hàng bán | 151.251.098.440 | 176.473.826.003 | (25.222.727.563) | -17% |
| 3 | Doanh thu hoạt động tài chính | 121.462.682.494 | 110.378.806.687 | 11.083.875.807 | 9% |
| 4 | Chi phí tài chính | 101.398.205.599 | 74.600.401.526 | 26.797.804.073 | 26% |
| 5 | Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết | 104.437.097.196 | 82.455.857.719 | 21.981.239.477 | 21% |
| 6 | Chi phí bán hàng | 9.041.436.945 | 8.524.947.515 | 516.489.430 | 6% |
| 7 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 40.728.446.102 | 31.653.569.309 | 9.074.876.793 | 22% |
| 8 | Lợi nhuận sau thuế TNDN | 185.265.131.732 | 127.139.041.240 | 58.126.090.492 | 31% |

Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2020 tăng 58,1 tỷ đồng (tương ứng với tăng 31%) so với năm trước chủ yếu do các nguyên nhân sau:

- Doanh thu bán điện thương phẩm tăng 52 tỷ và doanh thu thẻ viễn thông giảm 34 tỷ;

- Doanh thu hoạt động tài chính tăng 11 tỷ chủ yếu do tăng thu nhập lãi vay
- Thu nhập từ công ty liên doanh liên kết tăng 21,9 tỷ chủ yếu do ghi nhận lãi từ công ty liên kết trong năm.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Công ty.

T/M CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ I.P.A
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT



KẾ TOÁN TRƯỞNG
Nguyễn Thị Hương Thảo

